2026-10-22 CSCA30_De_16_Cau_039

Mã bài CSCA30_De_16_Cau_039
Đề 16 · Câu 039 · Ngày 2026-10-22
Chương 11 - Vectơ mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 D

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$\Delta x=-5$，$\Delta y=-4$。
→ 原理：两点间距离（向量的模）：$AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加$(z_2-z_1)^2$。
第2步：$\sqrt{41}$。
→ 原理：同上，两点间距离（向量的模）：$AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加$(z_2-z_1)^2$。
说明：由两点距离公式 $PQ=\sqrt{(x_Q-x_P)^2+(y_Q-y_P)^2}$。代入得
$PQ=\sqrt{(-3-(2))^2+(-5-(-1))^2}=\sqrt{41}=\sqrt{41}$。
结论：选 D。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $\Delta x=-5,\ \Delta y=-4$.
→ Lý thuyết: Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2-z_1)^2$. Phương trình chứa bình phương thường cho hai nghiệm, phải lấy đủ.
Bước 2 – $PQ=\sqrt{25+16}=\sqrt{41}$.
→ Lý thuyết: nhắc lại – Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2-z_1)^2$.
Nhận xét: Dùng công thức $PQ=\sqrt{(x_Q-x_P)^2+(y_Q-y_P)^2}$. Thay số được
$PQ=\sqrt{(-3-(2))^2+(-5-(-1))^2}=\sqrt{41}=\sqrt{41}$.
Kết luận: chọn D.

Mở đề bài / 查看题目